

Hải Phòng, ngày 06 tháng 5 năm 2014

Số: 276/QĐ-YDHP

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Đề cương chi tiết và
Chương trình đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp 1

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ quyết định 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân .

Căn cứ quyết định 1636/BYT-QĐ ngày 25/05/2001 của Bộ Y tế ban hành quy chế đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp 1 ngành Y.

Xét đề nghị của các ông Trưởng phòng Đào tạo sau Đại học, Trưởng Bộ môn liên quan

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Đề cương chi tiết và Chương trình đào tạo Chuyên khoa cấp 1 Lao & bệnh phổi, Mã số: 607224.CK

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học, Trưởng Bộ môn Lao & bệnh phổi và các bộ môn liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GDĐT (để b/c)
- Lưu ĐTSĐH;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. Phạm Văn Chức

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

Bộ môn: Lao và bệnh phổi

CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN KHOA I

CHUYÊN NGÀNH: LAO & BỆNH PHỔI

Mã số: 60.72.24 CK

Hải Phòng – 2014

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Lời giới thiệu	4
Giới thiệu chung	5
Giới thiệu ngành nghề đào tạo	6
Mô tả nhiệm vụ cụ thể	7
Mục tiêu đào tạo	8
Quỹ thời gian	10
Chương trình tổng quát đào tạo	11
Nội dung chương trình học chi tiết	12
Mô tả thi tốt nghiệp	13
Cơ sở thực hành chủ yếu	14
Nội dung chương trình chi tiết – các môn học, học phần	15
Môn học chung:	
Môn triết học	16
Môn tin học	19
Môn ngoại ngữ	24
Môn học cơ sở: Sinh lý	29
Môn hỗ trợ: Hồi sức cấp cứu	31
Môn lao và bệnh phổi:	
Học phần I: Bệnh lao người lớn	37
Học phần II: Bệnh học lao và bệnh phổi trẻ em	41
Học phần III: Bệnh phổi ngoài lao	44
Học phần IV: Bệnh phổi hiếm gặp và Chương trình CLQG	48
cộng đồng	

Chỉ tiêu tay nghề	53
Hướng dẫn thực hiện chương trình	54
Tài liệu học tập và các điều kiện cơ sở vật chất	56
Danh sách cán bộ giảng dạy của chuyên ngành đào tạo	57
Kế hoạch giảng dạy môn học chuyên ngành lao và bệnh phổi	58

LỜI GIỚI THIỆU

Chương trình đào tạo chuyên khoa cấp I chuyên ngành Lao và bệnh phổi được xây dựng trên cơ sở pháp lý của các văn bản sau:

1. Luật giáo dục nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X thông qua ngày 02/12/1998
2. Nghị định của chính phủ số 43/2000/NĐ-CP ngày 30/8/2000 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật của luật giáo dục
3. Thông tư liên tịch số 30/2003/TTLT/BGD&ĐT-BYT ngày 01/7/2003 của Bộ Giáo dục và đào tạo – Bộ Y tế hướng dẫn viện chuyển đổi giữa các văn bằng và trình độ đào tạo sau đại học trong lĩnh vực y tế.
4. Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25/5/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học.
5. Kết quả thông qua hội đồng khoa học của trường Đại Học Y Hải Phòng về việc xây dựng chương trình đào tạo chuyên khoa cấp I chuyên ngành lao và bệnh phổi.

GIỚI THIỆU CHUNG

I. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH NGHỀ ĐÀO TẠO

1. Ngành học: Y học
2. Bậc học: Sau đại học
3. Chuyên ngành đào tạo: Lao và bệnh phổi
4. Chức danh sau khi tốt nghiệp: Bác sỹ chuyên khoa cấp I
5. Mã số đào tạo: 607224 CK
6. Thời gian đào tạo: 2 năm
7. Hình thức đào tạo: tập chung 2 năm (22 tháng)
Học môn chuyên ngành 16 tháng
8. Đối tượng tuyển sinh: Là bác sỹ có một trong 2 tiêu chuẩn sau:
 - Có chứng chỉ định hướng chuyên khoa lao và bệnh phổi
 - Các bác sỹ đã công tác trong chuyên khoa từ 2 năm trở lên
9. Cơ sở đào tạo: Trường Đại Học Y Hải Phòng
10. Bậc học có thể học tiếp tục: Chuyên khoa cấp II, chuyển đổi sang cao học

II. MÔ TẢ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. KHÁM, CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ

1.1 Phát hiện, xác định các triệu chứng cơ bản của bệnh lao. Chẩn đoán được bệnh lao phổi, lao ngoài phổi và bệnh phổi thường gặp

1.2 chỉ định và thực hiện các phác đồ điều trị bệnh lao. Giải quyết được các cấp cứu trong chuyên khoa

1.3 Thực hiện thành thạo một số thủ thuật chủ yếu trong chuyên khoa. Xác định và điều trị các bệnh phổi thông thường ở nước ta.

2. ĐIỀU TRỊ VÀ THEO DÕI BỆNH NHÂN TẠI NHÀ VÀ CỘNG ĐỒNG:

2.1 Triển khai phát hiện và đánh giá bệnh lao tại địa phương

2.2 Triển khai và giám sát điều trị bệnh lao theo chương trình CLQG tại cộng đồng

3. PHÒNG BỆNH VÀ GIÁO DỤC SỨC KHỎE

3.1 Tham gia công tác phòng bệnh và các chương trình sức khỏe tại địa phương

3.2 Hướng dẫn và giáo dục cho người dân cách phòng tránh và các triệu chứng để phát hiện bệnh lao

4. TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

4.1 Tổ chức và xây dựng một khoa lao bệnh viện tuyến quận – huyện

4.2 Tham gia thiết kế và thực hiện nghiên cứu khoa học theo chương trình chống lao quốc gia và địa phương

III. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành bệnh Lao và Bệnh phổi có kiến thức cơ bản về bệnh lao, bệnh phổi, có khả năng thực hành những vấn đề cơ bản trong chuyên ngành, có thể tiếp tục học vươn lên trở thành các chuyên gia thực hành sâu trong chuyên khoa.

2. MỤC TIÊU CỤ THỂ

2.1 Về thái độ:

Nhận thức được tầm quan trọng của lao và bệnh phổi

Cầu thị và hợp tác làm việc theo nhóm và phối hợp liên ngành

Trung thực và khách quan, có tinh thần ham học, tự học

2.2 Về kiến thức:

Học viên sau khi tốt nghiệp phải có những kiến thức cơ bản về:

- Sinh bệnh học cơ bản của bệnh lao và các yếu tố nguy cơ gây gia tăng bệnh lao. Các chỉ số đánh giá tình hình bệnh lao.

- Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh lao phổi, lao ngoài phổi và lao trẻ em.

- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng trong một số bệnh phổi thường gặp ở người lớn và trẻ em

- Các biến chứng hay gặp của bệnh lao và bệnh phổi, các phác đồ điều trị và phòng bệnh lao

- Mạng lưới và tổ chức, chức năng nhiệm vụ của từng tuyến trong chương trình chống lao quốc gia.

2.3 Về kỹ năng:

- Giải quyết được một số cấp cứu hay gặp trong chuyên khoa.
- Thực hành được một số thủ thuật áp dụng trong chẩn đoán và điều trị của chuyên khoa.
- Chẩn đoán và điều trị đúng bệnh lao và một số bệnh phổi ngoài lao thường gặp ở nước ta.
- Lập kế hoạch, tổ chức và điều hành các hoạt động y tế thuộc chương trình chống lao quốc gia
- Sau khi tốt nghiệp có thể làm trợ giảng, tham gia hướng dẫn thực hành sinh viên tại các trường đại học y. Tham gia nghiên cứu khoa học ở các cơ sở y tế
- Tham mưu cho các cấp chính quyền về xã hội hóa phát hiện quản lý và điều trị bệnh lao trong cộng đồng.
- Có khả năng học tiếp thành BSCK cấp II hoặc chuyển đổi để có bằng Thạc sỹ y học.

IV. QUỸ THỜI GIAN

STT	NỘI DUNG	SỐ ĐVHT	LT ĐVHT	TH ĐVHT
1	Các môn học chung (Tin học, triết học, ngoại ngữ)	26		
2	Môn cơ sở và hỗ trợ • Môn cơ sở: Sinh lý • Môn hỗ trợ: Hồi sức cấp cứu	4 6	4 2	4
3	Các môn chuyên ngành lao và bệnh phổi	60	21	39
4	Thi tốt nghiệp	10		
5	Tổng	106		

V. PHÂN BỐ QUỸ THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC
(TÍNH THEO TUẦN)

HỌC KỲ	HỌC TẬP	THI	TẾT/HÈ	Lao động	Thực địa	Hoạt động khác	Dự trữ	Tổng
I	17	2	3	1	0	1	1	26
II	15	2	3	1	2	1	1	26
III	17	2	3	1	2	1	1	26
IV	11	4	3	1	6	1	1	26
TỔNG	60	10	12	4	10	4	4	104

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG : CHUYÊN KHOA I LAO & BỆNH PHỔI

1. Các môn học chung

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT/%	Phân bố ĐVHT/ tiết học	
			LT(n/%)	TH(n/%)
1	Triết học	6/6	6/6	0
2	Ngoại ngữ chuyên ngành	10/10	10/10	0
3	Tin học	4/4	2/2	2/2
	Tổng	20/20	18/18	2/2

2. Các môn cơ sở và hỗ trợ:

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT/%	Phân bố ĐVHT/ tiết học	
			LT(n/%)	TH(n/%)
1	Sinh lý	4/4	4/4	0/0
2	HCCC	6/6	2/2	4/4
	Tổng	10/10	6/6	4/4

3. Các môn chuyên ngành:

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT/%	Phân bố ĐVHT/ tiết học	
			LT(n/%)	TH(n/%)
1	1. Bệnh lao người lớn	25/25	7/7	18/18
2	2. Bệnh học lao và bệnh phổi trẻ em	15/15 15/15	5/5 5/5	10/10 10/10
3	3. Bệnh phổi ngoài lao	5/5	2/2	3/3
4	4. Bệnh phổi hiếm gặp	5/5	2/2	3/3
5	5. Chương trình CLQG			
		65/65	21/21	44/44
	Thi tốt nghiệp	5/5	2/2	3/3

Tổng số ĐVHT: 100

MÔ TẢ THI TỐT NGHIỆP

- **Hình thức thi**

Lý thuyết: Thi tự luận 120 phút

Thi tay nghề: Làm thủ thuật

Thi lâm sàng: vấn đáp trên bệnh án

- **Môn thi tốt nghiệp:**

- Môn chuyên ngành: Lao và bệnh phổi

- Ngoại ngữ: trình độ B1 do nhà trường tổ chức thi

- **Cấu trúc hội đồng**

Hội đồng có từ 3-5 thành viên có học hàm, học vị theo quy định của bộ Y tế, trong đó có 1/3 thành viên hội đồng là người ngoài trường.

IX. CƠ SỞ THỰC HÀNH CHỦ YẾU

9.1 THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN

- Bệnh viện lao và bệnh phổi Hải Phòng
- Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp
- Trường Đại học Y Hải Phòng

9.2 THỰC HÀNH TẠI CỘNG ĐỒNG

- Khoa lao các tuyến cơ sở: quận huyện, xã, phường.
- Phòng khám lao 33 Lê Đại Hành

NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
TÊN MÔN HỌC: TRIẾT HỌC

1. Số ĐVHT: 6 ĐVHT (5LT/1 Seminar - tiểu luận)

2. Số tiết học: 90 tiết

3. Số lần kiểm tra: 1

4. Chứng chỉ : 1

5. Mục tiêu môn học: Sau khi kết thúc khoá học học viên có khả năng:

5.1. Trình bày được những nội dung cơ bản của triết học.

5.2. Vận dụng có hiệu quả vào chuyên ngành của mình.

6. Nội dung:

STT	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thảo luận (tiết)	Tổng số (tiết)
1	Chương 1: Khái luận về triết học <i>Phần 1:</i> Triết học là gì ? <i>Phần 2 :</i> Triết học phương Đông và Triết học phương Tây	16	4	20
2	Chương 2 : Triết học Mác – Lênin <i>Phần 1 :</i> Sự ra đời của Triết học Mác – Lênin <i>Phần 2 :</i> Chủ nghĩa duy vật biện chứng <i>Phần 3 :</i> Phép biện chứng duy vật <i>Phần 4 :</i> Chủ nghĩa duy vật lịch sử <i>Phần 5 :</i> Triết học Mác – Lênin trong giai đoạn hiện nay	30	15	45
3	Chương 3 : Mối quan hệ giữa Triết học và các khoa học <i>Phần 1 :</i> Mối quan hệ giữa khoa học và Triết học <i>Phần 2 :</i> Vai trò thế giới quan và phương pháp luận của triết học đối với sự phát triển của khoa học	7	3	10
4	Chương 4 : Vai trò của khoa học công nghệ trong sự phát triển xã hội <i>Phần 1 :</i> Ý thức khoa học <i>Phần 2 :</i> Khoa học công nghệ - động lực của sự phát triển xã hội	10	5	15

	<i>Phân 3 : Khoa học công nghệ ở Việt nam</i>			
5	Tổng	63 tiết	27 tiết	90 tiết

7. Phương pháp dạy học:

1. Thuyết trình
2. Thảo luận nhóm
3. Tự nghiên cứu

8. Phương pháp đánh giá:

1. Kiểm tra theo đơn vị học trình
2. Tiểu luận: 02 tiểu luận (Lịch sử triết học và các nguyên lý Mác-Lênin).
3. Thi chứng chỉ: Viết cải tiến.

9. Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy

Bộ môn triết học Mác - Lê nin trường Đại học Y Hải Phòng

10. Cán bộ giảng dạy:

1. Ths-Gvc. Đào Nguyên Hùng - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
2. Ths-Gvc. Hoàng Minh Hường - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
3. Ths-Gvc. Nguyễn Tiến Trường - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
4. TS-Gvc. Nguyễn Văn Hạ - Giám đốc trường Chính trị Tô Hiệu

HP.

11. Tài liệu giảng dạy:

- Triết học dành cho cao học và nghiên cứu sinh nhà xuất bản chính trị quốc gia Hồ Chí Minh 1993 tập I, II , III.
- Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và X.
- Triết học Mác Lênin – Hội đồng lý luận TW –NXB chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN TOÁN TIN ỨNG DỤNG
(Dùng cho các lớp đào tạo Bác sĩ chuyên khoa cấp I)

THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

Mã học phần: TTUD-CKI 101.01

Số đơn vị học trình: 04 Lý thuyết: 02 Thực hành: 02

Số tiết: 60 Lý thuyết: 30 Thực hành: 30

Đối tượng: Chuyên khoa cấp I các chuyên ngành

Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Toán học - Đại học Y Dược Hải Phòng.

CÁN BỘ GIẢNG DẠY

- ThS. Nguyễn Tiến Thắng
- ThS. Nguyễn Thị Hạnh Dung
- ThS. Đào Thu Hằng

MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần Toán tin ứng dụng dành cho đối tượng Bác sĩ chuyên khoa cấp I (CK I) gồm 4 đơn vị học trình (2 ĐVHT lý thuyết và 2 ĐVHT thực hành).

Các tiết học lý thuyết được thực hiện trên giảng đường theo phương pháp thuyết trình, vấn đáp. Các tiết học thực hành: học viên tự làm bài tập theo cá nhân, theo nhóm, có ứng dụng máy tính để xử lý số liệu dựa phần mềm thống kê SPSS.

Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Thiết kế cơ sở dữ liệu nghiên cứu. Kiểm tra tính toàn vẹn dữ liệu. Khử sai số và nhiễu.

Thống kê mô tả: Các tham số đặc trưng của tổng thể và mẫu.

Ước lượng trung bình, phương sai, *OR*, *RR*, hệ số tương quan tuyến tính,...

Kiểm định giả thiết thống kê: So sánh hai **hoặc** nhiều kỳ vọng, ANOVA một nhân tố, ANOVA hai nhân tố,

So sánh hai hoặc nhiều tỷ lệ, kiểm tra tính độc lập của hai dấu hiệu theo phương pháp *Chi Square*,...

Các tiêu chuẩn kiểm định phi tham số: Tiêu chuẩn *Kolmogorov*, kiểm định theo dấu,...

Tương quan đa biến: Hệ số tương quan đa biến.

Tương quan riêng, phương pháp tìm đường hồi quy đa biến...

Tương quan giữa các biến định tính: Hệ số *K*, *F*, *P* hệ số *Sperman*, Hệ số *Pearson*,...

MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Sau khi học xong học phần, học viên có thể hiểu được một số phương pháp Toán thống kê cơ bản và nâng cao trong xử lý số liệu nghiên cứu y học.

Vận dụng phần mềm để xử lý số liệu nghiên cứu y học trên máy vi tính.

Tăng cường khả năng tư duy và khả năng làm việc theo nhóm.

NỘI DUNG HỌC PHẦN

STT	Chủ đề hoặc bài học	Số tiết	
		LT	TH
1	Mẫu, các tham số đặc trưng của mẫu, công thức tính cỡ mẫu, tính cỡ mẫu trên máy tính	2	2
2	Xây dựng cấu trúc dữ liệu, sai số thô, nhiễu và các kỹ thuật làm sạch số liệu.	2	2
3	Nhập dữ liệu, các thao tác trên dữ liệu: Bổ xung, xóa, sắp xếp, tìm kiếm, mã hóa	2	2

4	Các tham số quần thể, tham số mẫu, tính các tham số đặc trưng mẫu. Ý nghĩa các tham số đặc trưng	2	2
5	Các bài toán ước lượng: Ước lượng trung bình, phương sai, ước lượng xác suất, <i>OR</i> , <i>RR</i> .	2	2
6	Kiểm định giả thiết thông kê: So sánh hai kỳ vọng, so sánh phương sai.	2	2
7	Thống kê phi tham số: So sánh hai hoặc nhiều tỷ lệ, kiểm tra độc lập giữa các dấu hiệu định tính.	3	3
8	Một số kiểm định phi tham số khác: Tiêu chuẩn <i>Kolmogorov</i> , Kiểm định theo dấu, kiểm định đoạn mạch.	3	3
9	Tương quan tuyến tính đơn biến, hệ số tương quan tuyến tính, kiểm định mức độ tương quan. Đường hồi quy.	3	3
10	Tương quan đa biến. Lập đường hồi quy đa biến trên máy tính.	3	3
11	Tương quan giữa các biến định tính. Hệ số tương quan <i>Q</i> , hệ số tương quan <i>F</i> .	3	3
12	Liên quan giữa các đại lượng có thứ bậc, hệ số tương quan hạng <i>Sperman</i> , hệ số tương quan theo <i>Kendall</i> . Kiểm định tương quan theo, kiểm định sự độc lập.	3	3

PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

Lý thuyết: Giáo viên Thuyết trình, vấn đáp. Học viên tự nghiên cứu tài liệu.

Thực hành: Học viên tự làm bài tập theo cá nhân hoặc theo nhóm dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Sử dụng máy tính và phần mềm SPSS để xử lý số liệu.

7. TÀI LIỆU DẠY HỌC

Tài liệu học tập:

Bài giảng môn Toán tin ứng dụng, Bộ môn Toán - Đại học Y Dược Hải Phòng, 2013.

Tài liệu tham khảo:

1. *Giáo trình Lý thuyết xác suất và thống kê Y học (dùng cho học viên sau đại học)*, Bộ môn Toán - Đại học Y Dược Hải Phòng, 2015.
2. Lê Cự Linh, *Thống kê y tế công cộng (Phần thống kê cơ bản)*, NXB Y học, 2009.
3. Nguyễn Cao Văn, Trần Thái Ninh, *Lý thuyết xác suất và thống kê toán*, NXB Giáo dục, 2002.
4. Phạm Việt Cường, *Thống kê y tế công cộng (Phần phân tích số liệu)*, NXB Y học, 2009.

8. CƠ SỞ VẬT CHẤT CHO DẠY HỌC

Giảng đường, bảng, phấn, máy tính của học viên, máy chiếu.

9. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Kiểm tra thực hành: 1 bài vấn đáp (*hệ số 1*).

Thi hết học phần: 1 bài vấn đáp (*hệ số 2*).

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN HỌC: NGOẠI NGỮ - Tiếng Anh
(Đối tượng Học viên Chuyên khoa I)

1. Mã số: CK 104.01

2. Tên học phần: Ngoại ngữ

3. Số học trình: 10

4. Số tiết học: 150

5. Số lần kiểm tra: 02 Số chứng chỉ: 01

6. Giảng viên phụ trách: GV Ths. Trần Thị Hòa

7. Cán bộ tham gia giảng dạy:

- + GV Ths. Trần Thị Hòa
- + GV Ths. Đào Thị Mỹ Hạnh
- + GV Ths. Đồng Quỳnh Trang
- + GV Ths. Nguyễn Ngọc Toàn

8. Mục tiêu học phần

- Sinh viên sử dụng được ngữ pháp và vốn từ vựng của trình độ tương đương B1 theo Khung Châu Âu chung.
- Sinh viên giao tiếp được bằng ngoại ngữ tương đương B1 với bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.
- Sinh viên sử dụng Ngoại ngữ để đọc hiểu và tra cứu được các tài liệu chuyên ngành Y
- Sinh viên sử dụng được một số cấu trúc ngữ pháp và từ vựng cơ bản, thường gặp trong y văn.

9. Mô tả học phần:

Học phần được chia làm 2 giai đoạn:

_ Giai đoạn 1 (tương ứng với 05 đơn vị học trình, tức 75 tiết): Sinh viên thực hành các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết với trình độ tương đương B1 theo khung Châu Âu. Sinh viên học từ vựng, ngữ pháp, các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo định hướng của các bài thi lấy chứng chỉ B1.

_ Giai đoạn 2 (tương ứng với 05 đơn vị học trình, tức 75 tiết): Sinh viên được cung cấp từ vựng chuyên ngành và ngữ pháp thường gặp trong văn phong khoa học và các tài liệu chuyên ngành y.

10.Nội dung chi tiết:

10.1. Giai đoạn 1 (05 đơn vị học trình – 75 tiết)

STT	Tên bài	Số tiết
1	Unit1. Present tenses + Speaking	4
2	Unit 2. Past tenses + Speaking	4
3	Unit 4. Present perfect simple, present perfect continuous	4
4	Unit 5. Past perfect simple, past perfect continuous	4
5	Unit 7. Future time + Speaking	4
6	Unit 8. Preposition of time and place + Speaking	4
7	Unit 10. The passive 1	4

8	Unit 11. The passive 2	4
9	Revision	4
10	Vocabulary: Parts of the body + Body movement	4
11	Vocabulary: The senses + Feeling ill	4
12	Vocabulary: Injuries + At the doctor's	4
13	Vocabulary: In hospital + Reading: Stress	4
14	Reading: Drug abuse + Heart disease	4
15	Reading: Nutrition + Pregnancy	4
16	Group Presentation 1	4
17	Group Presentation 2	4
18	Group Presentation 3	4
19	Revision	3

10.2. Giai đoạn 2 (05 đơn vị học trình – 75 tiết):

STT	Tên bài	Số tiết
1	Unit 1. Shapes and Properties	4

STT	Tên bài	Số tiết
2	Unit 2. Location	8
3	Unit 3. Structure	4
4	Unit 4. Revision A	4
5	Unit 5. Measurement	4
6	Unit 6. Function	8
7	Unit 7. Actions in sequence	4
8	Unit 8. Revision B + Midterm Test	4
9	Unit 9. Quantity	4
10	Unit 10. Cause and Effect	8
11	Unit 11. Proportion	4
12	Unit 12. Revision C	4
13	Unit 13. Frequency and Probability	8
14	Unit 14. Method	4
15	Unit 15. Consolidation	3

11. Phương pháp dạy học:

- Thuyết trình, phát vấn
- Làm việc theo cặp/nhóm, thảo luận, đóng vai.

12. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Phần, bảng hoặc projector (power point),
- Loa, đài, tài liệu phát tay, tranh ảnh minh họa.

13. Lượng giá:

13.1. Đánh giá ban đầu:

- Hình thức: Trao đổi, đặt ra một số câu hỏi để đánh giá trình độ ngoại ngữ của sinh viên trước khi bắt đầu học phần.

13.2. Kiểm tra – đánh giá quá trình (Điều kiện dự thi hết học phần)

- Hình thức: Theo dõi thái độ, tác phong học tập của sinh viên. Đánh giá quá trình là điều kiện dự thi hết học phần.
- Điểm chuyên cần: được đánh giá dựa trên số buổi đi học và thái độ học tập tích cực trên lớp
- 01 bài kiểm tra giữa kỳ. Sinh viên đạt điểm kiểm tra giữa kỳ từ 5 trở lên mới được dự thi đánh giá cuối kỳ.
- Kết hợp điểm chuyên cần và Bài kiểm tra giữa kỳ là tiêu chí để xét Tư cách Sinh viên được dự thi đánh giá cuối kỳ.

13.3. Kiểm tra – đánh giá cuối kỳ

- _ 01 bài thi Nói hết học phần.
- _ 01 bài thi Viết hết học phần.
- Thi viết: Dạng bài thi viết tự luận 120 phút
- _ Trung bình cộng của Điểm thi Viết và thi Nói sẽ là điểm thi kết thúc học phần.

14. Tài liệu học tập:

Giai đoạn 1: Tài liệu luyện thi B1 Châu Âu: Destination B1 – Grammar and Vocabulary. Macmillan Press.

Giai đoạn 2: Giáo trình English for Medical students (Centre of Human Resources for Health – Ministry of Health)

15. Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: Bộ môn Ngoại ngữ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Tên môn học: SINH LÝ

Số ĐVHT: 4 LT: 4 TH: 0

Số tiết: 60 LT: 60 tiết TH: 0

Số lần thi: 1

Số chứng chỉ: 1

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: Bộ môn Sinh lý – Trường Đại học Y Hải Phòng.

Cán bộ giảng dạy:

1. TS. Nguyễn Văn Mùi - Bộ môn Sinh lý – Trường Đại học Y Hải Phòng.
2. PGS. TS. Nguyễn Trường Sơn – Viện Y học biển
3. ThS.BS.Trần Thị Chính - Bộ môn Sinh lý – Trường Đại học Y Hải Phòng.

I. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Sinh lý học là môn học về:

- Các quy luật cơ bản về hoạt động chức năng và điều hòa hoạt động chức năng của tế bào, hoạt động chức năng chuyên biệt của một số cơ quan trong cơ thể: huyết áp động mạch, tuần hoàn phổi, tuần hoàn mạch vành, tuần hoàn não, thông khí phổi, điều hòa cân bằng acid-base, sinh lý đau, thần kinh thực vật, sinh lý phát triển cơ thể.
- Một số rối loạn hoạt động chức năng của các cơ quan trong cơ thể.

II. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

- Học viên có kiến thức sinh lý tuần hoàn, quá trình cầm máu
- Có kiến thức sinh lý chức năng hô hấp và trao đổi khí.

III. NỘI DUNG HỌC PHẦN

STT	Nội dung	Số tiết
-----	----------	---------

		Lý thuyết	Thực hành
1	Quá trình vận chuyển vật chất qua màng tế bào	5	0
2	Sinh lý hồng cầu	5	0
3	Sinh lý quá trình cầm máu	5	0
4	Đặc tính và chức năng của các loại bạch cầu	5	0
5	Vi tuần hoàn	5	0
6	Tuần hoàn phổi	6	0
7	Điều hòa pH máu	6	0
8	Prostaglandin	5	0
9	Chức năng thông khí phổi và điều hòa chức năng thông khí phổi	6	0
10	Chức năng vận chuyển khí trong máu	6	0
11	Sinh lý hoạt động của tim	6	0
	Tổng	60	0

IV. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Thuyết trình, thảo luận nhóm

V. TÀI LIỆU HỌC TẬP

- Phạm Thị Minh Đức (1996). Chuyên đề sinh lý học. NXB Y học.
- Bài giảng sinh lý học sau đại học (1996). Tập 1, NXB. QĐND, Hà Nội, 397 tr.
- Bài giảng sinh lý học sau đại học (1999). Tập 2, NXB. QĐND Hà Nội, 397 tr.

VI. PHƯƠNG PHÁP LƯỢNG GIÁ

Truyền thống

VII. CƠ SỞ VẬT CHẤT CẦN ĐỂ GIẢNG DẠY

- Phòng học có đủ máy chiếu, phấn bảng và có đủ bàn ghế phù hợp số lượng học viên.
- Các máy móc, phương tiện phục vụ dạy học như máy điện tim, máy đo thông khí phổi, huyết áp kế, máy huyết học,...

MÔN 1: HỒI SỨC CẤP CỨU NỘI

- | | | |
|----------------------------------|--------|--------|
| 1. Số đơn vị học trình: 6 | LT: 2 | TH: 4 |
| 2. Số tiết học: 90 | LT: 30 | TH: 60 |
| 3. Số lần kiểm tra: 2 | | |
| 4. Số chứng chỉ: 1 | | |

5. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Môn hồi sức nội là môn có liên quan với các môn học chuyên ngành chuyên khoa Lao trong chẩn đoán và điều trị bệnh. Môn học này nhằm trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản có hệ thống hiện đại và kỹ năng thực hành giúp cho việc chẩn đoán và điều trị các bệnh nội khoa đầy đủ và hoàn chỉnh nhất. Những nội dung chưa được học và những nội dung đã học ở bậc đại học tại bậc học này học viên được bổ xung kiến thức, được cập nhật, mở rộng và nâng cao.

6. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Lý thuyết:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực HSCC như suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp, suy thận cấp, cấp cứu ngừng tim phổi ...

Lâm sàng:

- Thực hành cấp cứu ngừng tim phổi ở ngoài khoa HSCC, theo dõi được bệnh nhân thở máy, trên Monitoring, theo dõi bệnh nhân chạy thận nhân tạo.

7. NỘI DUNG HỌC PHẦN

STT	CHỦ ĐỀ	SỐ TIẾT	
		Lý thuyết	Thực hành
1.	Suy hô hấp cấp	6	4
2.	Ngừng tuần hoàn	6	4
3.	Shock	7	4
4.	Suy thận cấp	6	4
5.	Rối loạn thăng bằng nước, điện giải và acid - bazơ	7	5
6.	Theo dõi và chăm sóc bệnh nhân hôn mê	6	4
7.	Ngộ độc cấp	7	5

8. PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC

1. Thuyết trình ngắn bằng các phương pháp nghe nhìn hiện đại.
2. Thảo luận nhóm.
3. Bài tập tình huống.
4. Hệ câu hỏi lựa chọn.
5. Trường hợp lâm sàng.

9. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY – THAM KHẢO

- Nội khoa Tập I, tập II, Bộ môn Nội ĐHYHP - tài liệu lưu hành nội bộ.
- Vũ Văn Đỉnh: Hồi sức cấp cứu toàn tập T1, T2 - 1998.
- Vũ Đình Hải, Nguyễn Văn Tiệp: Cấp cứu một số nhiễm độc cấp thường gặp. NXBYH 1994.
- Bùi Xuân Tám: Bệnh hô hấp. NXBYH 1999.
- Vũ Văn Đỉnh, Nguyễn Thị Dụ, xử trí cấp cứu nội khoa.

- PGS.TS. Nguyễn Đạt Anh, PGS.TS Đặng Quốc Tuấn, Hồi sức cấp cứu tiếp cận theo phác đồ, 2012, sách dịch
- Harrisons: Principles of Internal Medicine.
- Lippincott Williams Wilkins - 2005. The Washington manual of medical Therapeutics.

10. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Nội – Đại học Y Dược Hải Phòng

Giảng viên môn học:

- PGS.TS Nguyễn Thị Dung – Phó trưởng bộ môn Nội – trường Đại học Y Dược Hải Phòng.
- TS. Trần Thanh Cảng - Trưởng khoa Hồi sức Nội bệnh viện Việt - Tiệp Hải Phòng.
- BS CKII Nguyễn Thắng Toàn - Trưởng khoa Hồi sức Ngoại Bệnh viện Việt - Tiệp Hải Phòng.

11. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Kiểm tra thực hành lâm sàng

- Thăm hỏi sinh viên bằng các câu hỏi liên quan môn học
- Chuyên cần: sinh viên đi thực hành bệnh viện đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận,...
- Kiểm tra thường xuyên: 8 bệnh án lâm sàng, đạt chỉ tiêu lâm sàng
- Kiểm tra thực hành:
- Thi kết thúc học phần: làm bệnh án, thực hiện kỹ thuật trên người bệnh, vấn đáp.
- Yêu cầu: sinh viên phải đạt điểm từ 5.0 trở lên, sinh viên không đạt yêu cầu phải học lại lâm sàng đầy đủ trong vòng 2 tuần trước khi thi lại lần 2.

Thi lý thuyết

- Đánh giá ban đầu.
- + Hình thức: đặt ra một số câu hỏi ngắn để đánh giá kiến thức của sinh viên về các môn học cần đạt trước khi học môn Nội cơ sở.
- + Yêu cầu: sinh viên nhớ - hiểu các kiến thức của môn học cần thiết hỗ trợ cho việc học Nội cơ sở.
- Kiểm tra – đánh giá quá trình: sinh viên cần tự giác thực hành lâm sàng dưới sự hướng dẫn của giảng viên tại các khoa, chủ động thăm khám bệnh nhân và chuẩn bị bệnh án học lâm sàng
- Kiểm tra - đánh giá cuối kỳ: Sinh viên phải tham dự học ít nhất 80% tổng số tiết lý thuyết mới đủ điều kiện thi lý thuyết.
- Hình thức thi: tự luận
- Thời lượng thi: 120 phút
- Sinh viên tham dự học ít hơn 80% tổng số tiết lý thuyết thì nhận điểm 0 và phải thi lại.

12. CƠ SỞ VẬT CHẤT CẦN ĐỂ GIẢNG DẠY

- Lý thuyết:
 - + Giảng đường.
 - + Máy chiếu.
 - + Bảng.
 - + Loa đài, micro.
- Thực hành:
 - + Mô hình.
 - + Máy đo huyết áp.
 - + Thước dây.
 - + Tranh minh họa.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN 1: BỆNH LAO NGƯỜI LỚN

Mã số: 607224 CK
Số đơn vị học trình: LT : 7 TH : 18
Số tiết học : LT : 107 TH : 276
Số chứng chỉ: 01

Mục tiêu lý thuyết : *Học viên trình bày được*

- Trình bày được các yếu tố để chẩn đoán xác định bệnh lao (lao phổi, lao ngoài phổi, lao kết hợp)
- Trình bày được các bệnh cần chẩn đoán phân biệt với bệnh lao
- Trình bày được các thể lâm sàng và biến chứng của bệnh lao (lao phổi, lao ngoài phổi, lao kết hợp)
- Trình bày được các cơ sở khoa học về vi khuẩn, dược lý của điều trị bệnh lao, các phác đồ và các biện pháp phòng bệnh lao.
- Trình bày được các nguyên nhân và xử trí ho ra máu và suy hô hấp
- Trình bày được một số thể lao phổi hợp (lao - ung thư phổi, lao - bụi phổi, lao - apxe phổi.
- Trình bày được một số thể lao ít gặp: Lao mắt, lao da, lao thanh quản

Nội dung:

STT	Chủ đề hoặc bài giảng	BG Số tiết	Tự học
1	Đại cương bệnh lao	2	
2	Vi khuẩn lao	6	2
3	Sinh bệnh học – MD & DU trong bệnh lao	8	
4	Dịch tễ học bệnh lao	4	

5	Điều trị nội khoa bệnh lao	4	
6	Phát hiện và chẩn đoán bệnh lao	5	
7	Lao phổi hợp – Lao HIV	8	4
8	Lao phổi người già	4	
9	CNHH và tim mạch ở BN lao phổi	4	
10	Phục hồi chức năng hô hấp ở BN lao	4	
11	Chương trình chống lao quốc gia	4	
12	Phẫu thuật trong lao phổi, ngoài phổi	4	
13	Lao ngoài phổi thường gặp	8	4
14	Lao đường hô hấp trên	8	
15	Một số thủ thuật áp dụng trong CD lao	8	
16	Cấp cứu ho ra máu – Cấp cứu suy hô hấp	6	2
17	CDHA trong bệnh lao phổi và ngoài phổi	6	2
18	Tổng số	93	14

Mục tiêu thực hành:

- Thực hiện được chẩn đoán và điều trị lao phổi mới, lao phổi tái trị, lao ngoài phổi, lao phổi kết hợp (thai nghén, HIV/AIDS, đái tháo đường, lao và ung thư, lao và bụi phổi...)
- Chẩn đoán đúng và xử trí thành thạo ho ra máu, suy hô hấp.
- Thực hiện thành thạo chọc hút dịch màng phổi, màng bụng và chọc được dịch não tủy.
- Thực hành mở màng phổi.

STT	CHỦ ĐỀ HOẶC KĨ NĂNG	BG Số tiết	Tự học
1	Chẩn đoán & điều trị lao phổi	25	10
2	Xử trí cấp cứu & các phương pháp	35	15
3	CD và điều trị lao ngoài phổi thường gặp	35	15
4	CD và điều trị lao phổi hợp	15	10
5	Lao HIV/AIDS	10	
6	Mở màng phổi tối thiểu	10	
7	Chương trình chống lao quốc gia	10	5
8	Vĩ trùng lao	10	5
9	Dịch tễ học bệnh lao	5	5
10	Phản ứng Mantoux	5	
11	Các phương pháp mới tìm VK lao	6	4
12	Rối loạn CNTK trong lao phổi & NF	5	
13	Thực hành các thủ thuật	6	4
14	Đọc XQ phổi & màng phổi	10	10

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, thảo luận nhóm, bình bệnh án, ca lâm sàng.

Lượng giá:

- Đánh giá kết thúc học phần
- Thi thực hành: Trường hợp ca bệnh (case study) hoặc thực hiện thủ thuật chọc dò (màng phổi, màng bụng, màng não), mở màng phổi, đặt nội khí quản
- Thi lý thuyết: Hỏi thi vấn đáp hoặc thi viết

Tài liệu học tập:

1. Tài liệu giảng dạy

- Bài giảng sau đại học lao và bệnh phổi, NXB Y Học, Hà Nội 1992.
- Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 1, NXB Y học, 1994.
- Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 2, NXB Y học, 1996.

2. Tài liệu tham khảo

- Bệnh hô hấp – Ngô Quý Châu, NXB Y Học, 2011.
- Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý hô hấp – PGS. TS Phạm Thắng, NXB Y học, Hà Nội , 2011.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao kháng đa thuốc – Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2009.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao, Bộ Y tế, Chương trình chống lao quốc gia (2015)
- Bệnh học lao – Trần Văn Sáng, NXB Y học, Hà Nội 2007.

3. Tài liệu hướng dẫn sinh viên tự học

- Hướng dẫn chẩn đoán bệnh lao sử dụng kỹ thuật Gene Xpert MTB/RIF – Chương trình chống lao quốc gia, Hà Nội , 2013.
- Phát hiện và điều trị bệnh lao – Nguyễn Việt Cồ, Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2001.

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: BM lao & bệnh phổi ĐHY Dược HP

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN:

PGS. TS. Trần Quang Phục
TS. Nguyễn Huy Điện
TS. Hoàng Thị Phụng
TS. Nguyễn Văn Hưng

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN 2: BỆNH HỌC LAO VÀ BỆNH PHỔI TRẺ EM

Mã số: 607224 CK

Số đơn vị học trình: LT : 5 TH : 10

Số tiết học : LT : 75 TH : 150

Số chứng chỉ: 01

Mục tiêu lý thuyết : *Học viên trình bày được*

- Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng bệnh lao trẻ em
- Điều trị và phòng bệnh lao trẻ em
- Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng & ĐT nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính

Nội dung:

STT	Chủ đề hoặc bài giảng	BG Số tiết	Tự học
1	Các phương pháp phát hiện, chẩn đoán bệnh lao trẻ em	8	2
2	Bệnh lao kê ở trẻ em	5	
3	Bệnh lao phổi mãn tính ở trẻ em	5	
4	Lao ngoài phổi ở trẻ em	15	5
5	Lao HIV/AIDS ở trẻ em	5	
6	Điều trị bệnh lao ở trẻ em	5	
7	Phòng bệnh lao ở trẻ em	5	
8	Hồi sức cấp cứu ở trẻ em	7	3
9	Nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính và chương trình chống viêm phổi ở trẻ em	10	
	Tổng số	65	10

Mục tiêu thực hành: Thực hiện được

- Chẩn đoán và điều trị được bệnh lao trẻ em.
- Chẩn đoán và điều trị được nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính ở trẻ em.
- Phòng bệnh lao trẻ em

Nội dung:

STT	Chủ đề hoặc bài giảng	BG Số tiết	Số tiết
1	Chẩn đoán và điều trị lao cấp trẻ em	15	5
2	Hồi sức cấp cứu trong bệnh lao trẻ em	15	5
3	Chẩn đoán và điều trị lao phổi mãn trẻ em	5	
4	Chẩn đoán và điều trị lao ngoài phổi trẻ em	30	10
5	Đọc XQ phổi, màng phổi trẻ em	15	5
6	Thực hiện các thủ thuật ở trẻ em	15	5
7	Chẩn đoán và điều trị lao HIV/AIDS trẻ em	5	
8	Phòng bệnh lao	5	5
9	Chẩn đoán và điều trị NKHHCT trẻ em	10	
	Tổng số	115	35

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, thảo luận nhóm, bình bệnh án

Lượng giá:

- Đánh giá kết thúc học phần
- Thi thực hành: Trường hợp ca bệnh (case study) hoặc thực hiện thủ thuật chọc dò (màng phổi, màng bụng, màng não), mở màng phổi.
- Thi lý thuyết: thi viết

Tài liệu học tập:

1. Bài giảng sau đại học lao và bệnh phổi, NXBYH, 1992

2. Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 1, NXBYH, 1994
3. Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 2, NXBYH, 1996
4. Bệnh lao trẻ em / Trần Văn Sáng. - H. : Y học, 1998. - 232 tr. ; 19 cm

Tài liệu tham khảo

- Bệnh hô hấp – Ngô Quý Châu, NXB Y Học, 2011.
- Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý hô hấp – PGS. TS Phạm Thắng, NXB Y học, Hà Nội , 2011.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao kháng đa thuốc – Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2009.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao, Bộ Y tế, Chương trình chống lao quốc gia (2009)
- Bệnh học lao – Trần Văn Sáng, NXB Y học, Hà Nội 2007.
- Bệnh lao và nhiễm HIV/AIDS / Hoàng Minh. - H. : Y học, 1998. - 267 tr.;

Tài liệu hướng dẫn sinh viên tự học

- Hướng dẫn chẩn đoán bệnh lao sử dụng kỹ thuật Gene Xpert MTB/RIF – Chương trình chống lao quốc gia, Hà Nội , 2013.
- Phát hiện và điều trị bệnh lao – Nguyễn Việt Cồ, Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2001.

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: BM Lao & bệnh phổi ĐHYHP

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN:

PGS. TS. Trần Quang Phục
 TS. Nguyễn Huy Điện
 TS. Hoàng Thị Phụng
 TS. Nguyễn Văn Hưng

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN 3: BỆNH PHỔI NGOÀI LAO

Mã số:	607224 CK		
Số đơn vị học trình:	LT : 5	TH : 10	
Số tiết học :	LT : 75	TH : 150	
Số chứng chỉ:	01		

Mục tiêu lý thuyết:

- Trình bày được một số bệnh phổi tắc nghẽn (Hen phế quản, COPD): Sinh bệnh học, căn nguyên, lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh.
- Trình bày được bệnh ung thư phổi: Sinh bệnh học, lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.
- Trình bày được một số bệnh phổi nhiễm trùng (Viêm phổi, apxe phổi, viêm phế quản cấp, mạn): Sinh bệnh học, căn nguyên, lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh.
- Trình bày được bệnh giãn phế quản: Sinh bệnh học, lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán và điều trị.
- Trình bày được một số bệnh phổi khác (Bệnh phổi nghề nghiệp, bệnh màng phổi không do lao, nấm phổi, tắc mạch phổi...)

STT	Chủ đề hoặc kỹ năng	Bài giảng Số tiết	Tự học
1	Chức năng ngoài hô hấp của phổi	5	5
2	Các phương pháp thăm dò CNHH và ngoài CNHH	10	5
3	Các phương pháp thăm dò và chẩn đoán	10	

	bệnh cơ quan hô hấp		
4	Viêm phổi cấp	5	
5	Áp xe phổi	5	
6	Hen phế quản	5	
7	K phế quản nguyên phát	5	
8	K màng phổi	5	
9	COPD	10	5
10	Giãn phế quản	5	
11	Viêm phế quản cấp	5	3
12	Giãn phế nang	5	2
	Tổng số	75	20

Mục tiêu thực hành: *Thực hiện được*

- Trình bày được một số bệnh phổi tắc nghẽn (Hen phế quản, COPD): Sinh bệnh học, căn nguyên, lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh.
- Trình bày được bệnh ung thư phổi: Sinh bệnh học, lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị.
- Trình bày được một số bệnh phổi nhiễm trùng (Viêm phổi, áp xe phổi, viêm phế quản cấp, mạn): Sinh bệnh học, căn nguyên, lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh.
- Trình bày được bệnh giãn phế quản: Sinh bệnh học, lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán và điều trị.

STT	Chủ đề hoặc kĩ năng	BG Số tiết	Tự học
1	Soi phế quản	15	5
2	Đọc XQ bệnh phổi và màng phổi	15	5
3	Đo chức năng hô hấp	10	
4	Chẩn đoán và điều trị viêm phổi cấp	10	
5	Chẩn đoán và điều trị áp xe phổi	10	
6	Chẩn đoán và điều trị hen phế quản	10	
7	Chẩn đoán và điều trị K phế quản	10	
8	Chẩn đoán và điều trị K màng phổi	10	
9	Chẩn đoán và điều trị COPD	15	5
10	Chẩn đoán và điều trị giãn phế quản	10	
11	Chẩn đoán và điều trị viêm phế quản cấp	7	3
12	Mở màng phổi tối thiểu	8	2
	Tổng số	130	20

Phương pháp dạy và học:

- Thuyết trình, thảo luận nhóm, bình bệnh án
- Thực hành tại bệnh phòng

Lượng giá:

- Đánh giá kết thúc học phần
- Thi thực hành: Trường hợp ca bệnh (case study) hoặc thực hiện thủ thuật chọc dò (màng phổi, màng bụng, màng não), mở màng phổi.
- Thi lý thuyết: thi viết

Tài liệu học tập:

1. Bài giảng sau đại học lao và bệnh phổi, NXBYH, 1992

2. Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 1, NXBYH, 1994
3. Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 2, NXBYH, 1996
4. Bệnh hô hấp – Ngô Quý Châu, NXB Y Học, 2011.

Tài liệu tham khảo

- Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý hô hấp – PGS. TS Phạm Thắng, NXB Y học, Hà Nội , 2011.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao kháng đa thuốc – Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2009.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao, Bộ Y tế, Chương trình chống lao quốc gia (2009)
- Bệnh học lao – Trần Văn Sáng, NXB Y học, Hà Nội 2007.
- Bệnh lao và nhiễm HIV/AIDS / Hoàng Minh. - H. : Y học, 1998. - 267 tr.

Tài liệu hướng dẫn sinh viên tự học

- Hướng dẫn chẩn đoán bệnh lao sử dụng kỹ thuật Gene Xpert MTB/RIF – Chương trình chống lao quốc gia, Hà Nội , 2013.
- Phát hiện và điều trị bệnh lao – Nguyễn Việt Cồ, Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2001.

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: BM Lao & bệnh phổi ĐHYHP

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN:

PGS. TS. Trần Quang Phục
TS. Nguyễn Huy Điện
TS. Hoàng Thị Phụng
TS. Nguyễn Văn Hưng

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN 4: BỆNH PHỔI HIỂM GẤP (TỰ CHỌN 1)

Mã số: 607224 CK

Số đơn vị học trình: LT : 2 TH : 3

Số tiết học : LT : 30 TH : 45

Số chứng chỉ: 01

Mục tiêu lý thuyết : *Học viên trình bày được*

- Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng một số bệnh phổi hiếm gặp
- Nắm được các phương pháp chẩn đoán và điều trị một số bệnh phổi hiếm gặp

Nội dung:

STT	Chủ đề hoặc kỹ năng	BG Số tiết	Tự học
1	Viêm mủ màng phổi	5	
2	Sán lá phổi	5	
3	U trung thất	10	
4	Nấm phổi phế quản	5	
5	Bệnh saccoidose	5	
	Tổng số	30	

Mục tiêu thực hành: *Thực hiện được*

- Chẩn đoán và điều trị được một số bệnh hiếm gặp

STT	Chủ đề hoặc kỹ năng	BG Số tiết	Tự học
1	Chẩn đoán và điều trị viêm mủ màng phổi	10	
2	Chẩn đoán và điều trị u trung thất	10	

3	Chẩn đoán và điều trị bệnh KST phổi	10	
4	Điều trị ngoại khoa bệnh phổi	15	
	Tổng số	45	

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, thảo luận nhóm, bình bệnh án

Lượng giá: Truyền thống (Lý thuyết), bệnh án

- Đánh giá kết thúc học phần
- Thi thực hành: Trường hợp ca bệnh (case study)
- Thi lý thuyết: thi viết

Tài liệu học tập:

a. Tài liệu giảng dạy

- Bài giảng sau đại học lao và bệnh phổi, NXB Y Học, Hà Nội 1992.
- Bệnh hô hấp – Ngô Quý Châu, NXB Y Học, 2011.
- Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 1, NXB Y học, 1994.
- Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 2, NXB Y học, 1996.

b. Tài liệu tham khảo

- Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý hô hấp – PGS. TS Phạm Thắng, NXB Y học, Hà Nội , 2011.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao kháng đa thuốc – Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2009.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao, Bộ Y tế, Chương trình chống lao quốc gia (2009)
- Bệnh học lao – Trần Văn Sáng, NXB Y học, Hà Nội 2007.

c. Tài liệu hướng dẫn sinh viên tự học

- Hướng dẫn chẩn đoán bệnh lao sử dụng kỹ thuật Gene Xpert MTB/RIF – Chương trình chống lao quốc gia, Hà Nội , 2013.

- Phát hiện và điều trị bệnh lao – Nguyễn Việt Cồ, Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2001.

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: BM Lao & bệnh phổi ĐHYDHP

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN:

PGS. TS. Trần Quang Phục

TS. Nguyễn Huy Điện

TS. Hoàng Thị Phụng

TS. Nguyễn Văn Hưng

TÊN MÔN HỌC: LAO & BỆNH PHỔI
HỌC PHẦN 5: CHƯƠNG TRÌNH CLQG CỘNG ĐỒNG (TỰ CHỌN 2)

Mã số: 607224 CK
Số đơn vị học trình: LT : 2 TH : 3
Số tiết học : LT : 30 TH : 45
Số chứng chỉ: 01

Mục tiêu lý thuyết : *Học viên trình bày được*

- Các kĩ thuật phát hiện bệnh lao
- Quản lí, điều trị và phòng bệnh lao tại cộng đồng
- Nội dung truyền thông và lồng ghép hoạt động chống lao

Nội dung:

STT	Chủ đề hoặc kĩ năng	BG Số tiết	Tự học
1	Phát hiện bệnh lao	4	2
2	Giáo dục truyền thông về bệnh lao	4	4
3	Quản lý điều trị bệnh lao	6	2
4	Công tác triển BCG tại cộng đồng	3	
5	Lồng ghép hoạt động chống lao	3	2
	Tổng số	20	10

Mục tiêu thực hành: *Thực hiện được*

- Phát hiện được bệnh nhân lao tại cộng đồng
- Truyền thông và lồng ghép bệnh lao vào y tế chung
- Lượng giá, quản lý, điều trị và phòng bệnh lao tại cộng đồng

STT	Chủ đề hoặc kĩ năng	BG Số tiết	Tự học
1	Giáo dục truyền thông về bệnh lao	5	5
2	Phát hiện bệnh lao	5	5
3	Lượng giá hoạt động công tác chống lao	5	5
4	Quản lý điều trị bệnh lao	3	2
5	Công tác BCG tại cộng đồng	3	2
6	Lồng ghép hoạt động CL vào y tế chung	3	2
	Tổng số	24	21

Phương pháp dạy học: Thuyết trình, thảo luận nhóm, bình bệnh án

Lượng giá: Đánh giá kết thúc học phần

- Thi lý thuyết: thi viết

Tài liệu học tập:

1. Bài giảng sau đại học lao và bệnh phổi, NXBYH, 1992
2. Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 1, NXBYH, 1994
3. Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 2, NXBYH, 1996

Tài liệu tham khảo:

- Bệnh hô hấp – Ngô Quý Châu, NXB Y Học, 2011.
- Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý hô hấp – PGS. TS Phạm Thắng, NXB Y học, Hà Nội , 2011.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao kháng đa thuốc – Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2009.

- Hướng dẫn quản lý bệnh lao, Bộ Y tế, Chương trình chống lao quốc gia (2009)

- Bệnh học lao – Trần Văn Sáng, NXB Y học, Hà Nội 2007.

- Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 1, NXB Y học, 1994.

- Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 2, NXB Y học, 1996.

Tài liệu hướng dẫn sinh viên tự học

- Phát hiện và điều trị bệnh lao – Nguyễn Việt Cồ, Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2001.

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: BM Lao & bệnh phổi ĐHYDHP

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN:

PGS. TS. Trần Quang Phục

TS. Nguyễn Huy Điện

TS. Hoàng Thị Phụng

TS. Nguyễn Văn Hưng

CHỈ TIÊU TAY NGHỀ

STT	Nội dung tay nghề thực hành	Số lần thực hiện	Số lần đạt yêu cầu	Chỉ số đánh giá	Kết quả đánh giá
1	Chẩn đoán và điều trị lao phổi	15	≥ 10	Thành thạo	Đạt
2	Chẩn đoán và điều trị bệnh lao ngoài phổi thường gặp	15	≥ 10	Thành thạo	Đạt
3	Chẩn đoán và điều trị bệnh lao TE thường gặp	10	≥ 7	Làm được	Đạt
4	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh phổi ngoài lao thường gặp	15	≥ 10	Thành thạo	Đạt
5	Thực hiện và đánh giá PU Mantoux	15	≥ 15	Làm được	Đạt
6	Đọc XQ phổi	15	≥ 10	Đọc được	Đạt
7	Nhuộm soi AFB	10	> 7	Làm được	Đạt
8	Mở màng phổi tối thiểu	5	≥ 3	Làm được	Đạt
9	Chọc dò tủy sống	5	≥ 3	Làm được	Đạt
10	Chọc dò màng phổi, màng bụng	15	10	Thành thạo	Đạt
11	Chọc dò màng tim	5	≥ 3	Làm được	Đạt
12	Phát hiện và chẩn đoán bệnh lao ở cộng đồng	10	≥ 7	Thành thạo	Đạt
13	Truyền thông và lồng ghép bệnh lao vào y tế chung	5	> 3	Thành thạo	Đạt
14	Lượng giá, quản lí, phòng	5	> 3	Làm được	Đạt

	bệnh lao				
15	Xử trí cấp cứu bệnh lao	10	> 7	Thành thạo	Đạt
16	Một số kĩ thuật chẩn đoán bệnh phổi	10	> 5	Làm được	Đạt

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. CHƯƠNG TRÌNH: Chuyên khoa I Lao & bệnh phổi

2. KẾ HOẠCH SẮP XẾP NỘI DUNG VÀ QUỸ THỜI GIAN:

2.1. Nội dung

- Sắp xếp lịch học theo thứ tự sau: Các môn học chung, các môn học cơ sở và hỗ trợ, môn học chuyên ngành.
- Sắp xếp lịch học theo thứ tự sau: Các môn học chung, các môn học cơ sở và hỗ trợ kết thúc chương trình học thi lấy chứng chỉ.
- Môn chuyên ngành đồng thời học lý thuyết và lâm sàng, kết thúc mỗi học phần thi lấy chứng chỉ.
- Riêng môn ngoại ngữ học xen kẽ với các môn học trên và thi lấy chứng chỉ vào năm thứ hai.

2.2. Quỹ thời gian:

HỌC KỲ	HỌC TẬP	THI	TẾT/HÈ	GD QP	Lao động	Thực địa	Hoạt động khác	Dự trữ	Tổng
I	17	2	3	-	1	0	1	1	26
II	15	2	3	-	1	2	1	1	26
III	17	2	3	-	1	2	1	1	26
IV	11	4	3	-	1	6	1	1	26
TỔNG	60	10	12	-	4	10	4	4	104

3. THỰC HÀNH LÂM SÀNG VÀ THỰC TẾ TẠI CỘNG ĐỒNG

3.1 Thực hành lâm sàng:

- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Phòng
- Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp

3.2 Thực tế tại cộng đồng

- Phòng khám lao 33 Lê Đại Hành

TÀI LIỆU HỌC TẬP VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. TÀI LIỆU HỌC TẬP CHÍNH

- Bệnh hô hấp – Ngô Quý Châu, NXB Y Học, 2011.
- Bài giảng sau đại học lao và bệnh phổi, NXB Y Học, Hà Nội 1992.
- Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 1, NXB Y học, 1994.
- Bệnh học lao và bệnh phổi, tập 2, NXB Y học, 1996.

2. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bệnh học lao – Trần Văn Sáng, NXB Y học, Hà Nội 2007.
- Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý hô hấp – PGS. TS Phạm Thắng, NXB Y học, Hà Nội , 2011.
- Hướng dẫn chẩn đoán bệnh lao sử dụng kỹ thuật Gene Xpert MTB/RIF – Chương trình chống lao quốc gia, Hà Nội , 2013.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao kháng đa thuốc – Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2009.
- Hướng dẫn quản lý bệnh lao, Bộ Y tế, Chương trình chống lao quốc gia (2009).
- Phát hiện và điều trị bệnh lao – Nguyễn Việt Cồ, Chương trình chống lao quốc gia, NXB Y học, Hà Nội 2001.

3. CƠ SỞ THỰC HÀNH LÂM SÀNG

- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Phòng
- Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp

4. CƠ SỞ THỰC HÀNH CỘNG ĐỒNG

- Phòng khám lao 33 Lê Đại Hành
- Khoa lao các quận, huyện trong thành phố Hải Phòng

5. **KÝ TÚC XÁ DÀNH CHO HỌC VIÊN:** Ký túc xá Trường Đại Học Y Hải Phòng

6. **KINH PHÍ ĐÀO TẠO:** Nhà nước cấp

7. **GIẢNG VIÊN CƠ HỮU**

- PGS. TS. Trần Quang Phục: Trưởng bộ môn Lao và bệnh phổi
- TS. Nguyễn Huy Điện: Phó trưởng bộ môn
- TS. Nguyễn Văn Hưng: Bệnh viện Phổi Trung Ương
- TS. Hoàng Thị Phượng: Bệnh viện Phổi Trung Ương

GIẢNG VIÊN KIỂM CHỨC (Bệnh viện Lao và bệnh phổi Hải Phòng)

- BS. CK II. Phạm Ngọc Vượng – Trưởng khoa BV Lao và bệnh phổi Hải phòng
- BS. CK II. Phan Xuân Trường - Trưởng khoa BV Lao và bệnh phổi Hải phòng

1. **GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG**

- GS. TS. Trần Văn Sáng – Giảng viên cao cấp – Bộ môn Lao và bệnh phổi – Đại Học Y Hà Nội
- PGS. TS. Nguyễn Viết Nhung: Phó trưởng bộ môn lao và bệnh phổi ĐH Y HN
- PGS. TS. Lê Ngọc Hưng: Chủ nhiệm bộ môn lao và bệnh phổi ĐH Y Hà Nội
- TS. Nguyễn Thu Hà: Phó trưởng bộ môn lao và bệnh phổi ĐH Y Hà Nội

**KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY MÔN HỌC CHUYÊN NGÀNH
LAO VÀ BỆNH PHỔI**

1. HỌC PHẦN I: BỆNH LAO NGƯỜI LỚN

STT	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	PGS. TS. Trần Quang Phục	PGS. TS. Trần Quang Phục
2	TS. Nguyễn Huy Điện	TS. Nguyễn Huy Điện
3	TS. Nguyễn Văn Hưng	TS. Nguyễn Văn Hưng
4	TS. Hoàng Thị Phụng	TS. Hoàng Thị Phụng

2. HỌC PHẦN II: BỆNH LAO VÀ BỆNH PHỔI TRẺ EM

STT	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	PGS. TS. Trần Quang Phục	PGS. TS. Trần Quang Phục
2	TS. Nguyễn Huy Điện	TS. Nguyễn Huy Điện
3	TS. Nguyễn Văn Hưng	TS. Nguyễn Văn Hưng
4	TS. Hoàng Thị Phụng	TS. Hoàng Thị Phụng

3. HỌC PHẦN III: BỆNH PHỔI NGOÀI LAO

STT	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	PGS. TS. Trần Quang Phục	PGS. TS. Trần Quang Phục
2	TS. Nguyễn Huy Điện	TS. Nguyễn Huy Điện

4. HỌC PHẦN IV: TỰ CHỌN 1: BỆNH PHỔI HIẾM GẶP

STT	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	PGS. TS. Trần Quang Phục	PGS. TS. Trần Quang Phục
2	TS. Nguyễn Huy Điện	TS. Nguyễn Huy Điện

5. HỌC PHẦN V: TỰ CHỌN 2: CHƯƠNG TRÌNH CLQG TẠI CỘNG ĐỒNG

STT	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	PGS. TS. Trần Quang Phục	PGS. TS. Trần Quang Phục
2	TS. Nguyễn Huy Điện	TS. Nguyễn Huy Điện
3	TS. Hoàng Thị Phụng	TS. Hoàng Thị Phụng

NHU CẦU ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I LAO VÀ BỆNH PHỔI

Vai trò và tầm quan trọng đào tạo chuyên khoa I lao

Hiện nay theo số liệu chính thức của Tổ chức Y tế thế giới. Toàn thế giới có khoảng 16 triệu người mắc lao một năm. Trong đó có 8,4 triệu người mắc lao mới và 2,9 triệu người tử vong do lao một năm. Vì vậy bệnh lao là bệnh gây tử vong số một trong các bệnh nhiễm trùng. Bên cạnh đó với sự gia tăng của bệnh lao kháng thuốc và sự quản lý chưa hiệu quả của các chương trình chống lao của các quốc gia cũng do tình trạng thiếu lực lượng chuyên môn sâu về chuyên ngành lao và bệnh phổi. Vì vậy nhu cầu đào tạo chuyên khoa sâu về chuyên ngành lao là rất cần thiết.

Ở nước ta chương trình chống lao đã trở thành chương trình y tế có mục tiêu, có mạng lưới từ trung ương đến các tỉnh, các quận huyện và đang phấn đấu điều trị bệnh lao tại xã phường. Số bác sỹ làm công tác chống lao có trình độ sau đại học còn rất thấp, có những tỉnh chỉ có 3-4 bác sỹ chuyên khoa cấp 1 lao và bệnh phổi. Do vậy nhu cầu đào tạo bác sỹ chuyên khoa lao có tay nghề vững, cập nhật những kiến thức hiện đại là nhu cầu cấp bách hiện nay của các địa phương góp phần nâng cao hiệu quả của chương trình chống lao quốc gia, tiến tới kiểm soát và thanh toán bệnh lao.

Do sự phát triển kinh tế, thu nhập của người dân ngày càng được nâng lên, đời sống và dân trí được cải thiện làm cho nhu cầu cung cấp dịch vụ y tế ngày càng cao, đòi hỏi phải có chuyên khoa sâu, có kỹ thuật tiên tiến. Do vậy, nhu cầu đào tạo cán bộ chuyên ngành Lao và bệnh phổi ngày càng tăng.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chúc*

